TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HẠ LANG** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2018/HS-ST
Ngày 03-01-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẠ LANG, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông: Lục Văn Doanh

Hội thẩm nhân dân:

Ông Nông Văn Tràng

Ông Nông Văn Tâm

- Thư ký phiên tòa: Bà Linh Thị Hiến - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Lang tham gia phiên tòa: Bà Lương Thị Dim - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 01 năm2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 41/2017/TLST-HS ngày 21 tháng 12 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 156/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 12 năm 2017 đối với bị cáo:

Hoàng Ngọc S, sinh ngày 10 tháng 01 năm 1996 tại L L, xã Q, huyện H, tỉnh Cao Bằng.

Nơi cư trú: L L, xã Q, huyện H, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn M và bà Hoàng Thị T; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam ngày 20/10/2017. Có mặt.

- *Bị hại*: Nông Thị H

Nơi cư trú: N, xã V, huyện H, tỉnh Cao Bằng. Có mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Vi Văn T

Nơi cư trú: N, xã Q, huyện H, tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt không có lý do.

+ Lý Văn B

Nơi cư trú: L C, xã Q, huyện H, tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt không có lý do.

+ Triệu Văn Th

Nơi cư trú: L Đ, thị trấn Th N, huyện H, tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tại bản cáo trạng số: 02/QĐ-KSĐT-SH ngày 20/12/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Lang truy tố bị cáo Hoàng Ngọc S về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1, Điều 138 và tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b, khoản 2, Điều 194 Bộ luật hình sự với những hành vi như sau: Trên cơ sở có tin tố giác tội phạm, ngày 20/10/2017, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hạ Lang tiến hành bắt giữ đối với Hoàng Ngọc S. Qua điều tra, xác định được: Vào khoảng 09 giờ ngày 30/8/2017, S có mặt tại quán Internet Th Ng ở thị trấn Th Nh, huyện H để chơi điện tử, đến 13 giờ 30 phút S ra khỏi quán thì phát hiện 01 chiếc HONDA Wave α màu trắng - bạc có biển kiểm soát 11R1-125x để ở trước cửa, quan sát không có người, S dùng Vam chữ T để sẵn ở trong túi, tra vào ổ khóa rồi xoay mạnh, khi đèn báo sáng, S điều khiển xe qua Mốc 90x sang Trung Quốc bán cho một người đàn ông có tên là C được 300 Nhân dân tệ (NDT). Số tiền này S đã mua ma túy với ông C mang về sử dụng và bán lẻ kiếm lời. Chiếc xe HONDA Wave, mà S đem bán được xác định là của chị Nông Thị H mua năm 2010, chị H đưa cho con là Hoàng Trung H đi học và để trước cửa quán Th Ng thì bị mất. Chiếc xe được định giá tại thời điểm bị mất có giá trị là 5.160.000 (năm triệu một trăm sáu mươi nghìn) đồng.

Tại Cơ quan điều tra: S còn khai nhận, Sau khi trộm xe, S ở lại Trung Quốc, thực hiện việc mua ma túy với người Trung Quốc rồi chia thành nhiều tép nhỏ đem bán lẻ ngay tại Mốc 88x, thuộc đất Trung Quốc cho các đối tượng nghiện hút là người Việt Nam, cụ thể: Bán cho Lý Văn T 02 lần, với tổng số tiền là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng; bán cho Lý Văn B 02 lần với tổng số tiền là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng; bán cho Triệu Văn Th 01 lần với số tiền là 100.000 (một trăm nghìn) đồng. Ngoài ra, còn bán cho nhiều người khác nhưng không biết tên.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát cho rằng hành vi của Hoàng Ngọc S cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" với tình tiết định khung là mua bán nhiều lần, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 và tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, do bị cáo thành khẩn khai báo quá trình điều tra, truy tố và xét xử. Xử phạt: Hoàng Ngọc S 07 năm đến 08 năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy; xử phạt 06 tháng đến 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 50 Bộ luật hình sự, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho 02 tội, từ 07 năm 06 tháng đến

08 năm 06 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo có trách nhiệm bồi thường giá trị chiếc xe máy cho bà Nông Thị H, theo giá mà người bị hại yêu cầu và Hội đồng định giá đã xác định là 5.160.000 (năm triệu một trăm sáu mươi nghìn) đồng. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy chiếc vam sắt hình chữ T mà bị cáo đã sử dụng làm công cụ để trộm cắp xe máy.

- Bị cáo Hoàng Ngọc S thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản 01 lần và hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhiều lần, không có ý kiến bào chữa và tranh luận với quan điểm của Viện kiểm sát. Tại phiên tòa, bị cáo đã trực tiếp xin lỗi người bị hại và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

- Người bị hại là bà Nông Thị H trình bày: Yêu cầu bị cáo phải bồi thường giá trị của chiếc xe máy theo giá mà Hội đồng định giá đã xác định là 5.160.000 (năm triệu một trăm sáu mươi nghìn) đồng và đề nghị xử lý hình sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện: Vào lúc 13 giờ 30 phút, ngày 30/8/2017, Hoàng Ngọc S đã có hành vi quan sát trước khi thực hiện việc chiếm đoạt xe máy, khi không có người S rồi dùng Vam chữ T phá ổ khóa điện chiếc xe HONDA Waveα để trước cửa quán Internet Th Ng tại Phố H, thị trấn Th Nh, huyện H rồi điều khiển xe qua Mốc 900 và bán cho 01 người đàn ông Trung Quốc với số tiền 300 NDT. Được tiền, S mua hết ma túy và ở lại đất Trung Quốc để mua đi và bán lại ma túy cho các đối tượng nghiện hút là người Việt Nam nhằm kiếm lời và thỏa mãn việc sử dụng ma túy cho cá nhân. Ngoài những người mua không biết tên, S đã bán ma túy cho Lý Văn T, Lý Văn B mỗi người 02 lần với tổng số tiền là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng; bán cho Triệu Văn Th 01 lần với số tiền là 100.000 (một trăm nghìn) đồng. Đến ngày 20/10/2017, khi S quay trở về Việt Nam thì bị Cơ quan chức năng bắt giữ.

[2] Về các yếu tố cấu thành tội phạm: Trước khi thực hiện việc chiếm đoạt chiếc xe máy, S đã có sự chuẩn bị công cụ để phá khóa, chọn địa điểm để thực hiện hành vi việc trộm cắp. Khi thực hiện, bị cáo có ý thức che giấu hành vi và thực hiện lấy tài sản của người khác một cách lén lút, hành vi này là dấu hiệu đặc trưng của tội trộm cắp tài sản, giá trị tài sản mà S đã trộm được định giá là 5.160.000 (năm triệu một trăm sáu mươi nghìn) đồng. Mục đích bị cáo trộm xe máy nhằm bán lấy tiền mua ma túy rồi bán lẻ để tiếp tục có ma túy để sử dụng. Từ lúc trộm xe máy cho đến khi bị bắt, S đã bán ma túy nhiều lần, cho rất nhiều người, mỗi lần bán ma túy đều cấu thành một tội phạm độc lập nên bị coi là phạm tội nhiều lần. Khi thực hiện các tội phạm, S có đầy đủ năng lực hành vi và năng lực trách nhiệm hình sự và được thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản của chủ sở hữu, gây khó khăn cho việc đi lại của người bị mất tài sản và xâm hại đến sự độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương, khiến dư luận bất bình và nhân dân lo lắng. Lời khai của bị cáo tại

phiên tòa hoàn toàn phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người bị hại, về không gian, thời gian và vị trí, đặc điểm xe bị mất; phù hợp với lời khai của người mua ma túy về số lần, số tiền, địa điểm mua bán ma túy và các tài liệu khác có trong hồ sơ, nên đủ căn cứ để khẳng định: Hoàng Ngọc S phạm tội trộm cắp tài sản được quy định tại khoản 1 Điều 138 và tội mua bán trái phép chất ma túy được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Khi phạm tội bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nên khi quyết định mức hình phạt cần cho bị cáo được hưởng mức khởi điểm của khung hình phạt là thỏa đáng. Tuy nhiên, do bị cáo phạm 02 tội nên phải tổng hợp hình phạt theo quy định tại khoản 1 Điều 50 Bộ luật hình sự.

Đối với những người bán và mua ma túy với bị cáo, do không thể xác minh và không có căn cứ để chứng minh được trọng lượng nên không có cơ sở để xem xét và truy cứu trách nhiệm hình sự.

[5]. Về Trách nhiệm dân sự: Chiếc xe HONDA Wave α màu trắng - bạc có biển kiểm soát 11R1-1255, mà bị cáo S trộm được xác định là tài sản của chị Nông Thị H đã bị bán sang Trung Quốc, không còn khả năng thu hồi, nên bị cáo phải trả theo giá trị mà Hội đồng định giá tài sản đã xác định và bà H yêu cầu bồi thường là 5.160.000 (năm triệu một trăm sáu mươi nghìn) đồng.

[6] Về vật chứng: 01 chiếc Vam sắt hình chữ T, mà Cơ quan điều tra thu giữ được xác định là công cụ của bị cáo dùng để phá khóa nên cần tịch thu tiêu hủy theo điểm a khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự.

[7] Về án phí: Bị cáo là người bị kết tội và phải bồi thường thiệt hại về tài sản cho bị hại, nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 194; khoản 1 Điều 138; điểm a khoản 1 Điều 50 Bộ luật hình sự và điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Ngọc S phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và tội "Trộm cắp tài sản".

2. Về hình phạt: Xử phạt Hoàng Ngọc S 07 năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy; 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chịu hình phạt chung là 07 năm 06 tháng tù thời hạn tù được tính từ ngày 20 tháng 10 năm 2017.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 589 Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo Hoàng Ngọc S phải bồi thường giá trị chiếc xe máy là 5.160.000 (năm triệu một trăm sáu mươi nghìn) đồng, cho bà Nông Thị H, trú tại: N Đ, xã V, huyện H, tỉnh Cao Bằng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Tịch thu tiêu hủy 01 (một) Vam phá khóa hình chữ T bằng kim loại màu sám đen, phần tay cầm dài 09 cm, đường kính 0,7 cm, phần thân dài 09 cm, đường kính 1,3 cm, có một đầu tách rời phần thân được mài dẹp dài 3,5 cm. (xác nhận vật chứng này đã được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Hạ Lang).

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Hoàng Ngọc S phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng, án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, án phí dân sự sơ thẩm sung công quỹ nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Bị cáo Hoàng Ngọc S, người bị hại là bà Nông Thị H được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- Sở tư pháp;
- VKSND huyện Hạ Lang;
- Công an huyện Hạ Lang;
- CC.Thi hành án huyện Hạ Lang;
- UBND xã Q (bằng thông báo);
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lục Văn Doanh